

HỆ THỐNG SIÊU THỊ BẾP ĐÔNG DƯƠNG

Showroom 1: 248 Đường Láng – Đống Đa

Showroom 2: 1136 Đê La Thành – Ba Đình

Hotline: 04 3352 8868 – 04 3766 9333

CSKH: 0915 599 522

Website: www.bepdongduong.vn

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG MÁY RỬA BÁT BOSCH

SMS88TI01E

SMS88TI03E

SMV88TX02E



Cảm ơn quý khách hàng đã lựa chọn sản phẩm máy rửa bát mang thương hiệu nổi tiếng BOSCH, hi vọng sản phẩm sẽ đem đến cho khách hàng sự yên tâm và hài lòng. Để sử dụng sản phẩm được hiệu quả, an toàn và tốt nhất Quý khách vui lòng đọc kỹ hướng dẫn trước khi sử dụng:

CÁC NỘI DUNG CHÍNH

- **Mục đích sử dụng**
- **Lưu ý an toàn**
- **Bảo vệ môi trường**
- **Cấu tạo sản phẩm**
- **Hệ thống làm mềm nước bằng muối tái sinh**
- **Nước trợ xả**
- **Các đồ dùng**
- **Chất tẩy rửa**
- **Giới thiệu tổng quan về các chương trình**
- **Các tùy chọn bổ sung**
- **Hướng dẫn vận hành máy**
- **Hướng dẫn vệ sinh và bảo dưỡng máy**
- **Các lỗi thường gặp**
- **Hướng dẫn lắp đặt**

Để biết thêm thông tin về sản phẩm, các phụ tùng, các bộ phận thay thế và dịch vụ của chúng tôi, vui lòng truy cập vào website: www.bosch-home.com.vn và www.bepdongduong.vn

Vui lòng đọc kỹ hướng dẫn sử dụng này và cất giữ cẩn thận để tham khảo khi cần thiết

- **Mục đích sử dụng**
 - Sản phẩm được thiết kế sử dụng cho hộ gia đình và chỉ rửa các loại chén đĩa, đồ dùng nhà bếp thông thường.
 - Sản phẩm chỉ được lắp đặt ở trong nhà
- **Lưu ý an toàn:**
 - Sản phẩm có thể được sử dụng bởi trẻ em từ 8 tuổi trở lên; những người bị suy giảm thể chất chức năng tâm sinh lý, trí tuệ; người thiếu kinh nghiệm và sự hiểu biết về sản phẩm trừ khi họ được giám sát và hướng dẫn bởi một người biết cách sử dụng sản phẩm an toàn và hiểu được các nguy hiểm có liên quan.

- Vui lòng đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng và giữ lại HDSD này để tham khảo khi cần thiết
- Cần kiểm tra sản phẩm sau khi mở hộp. Nếu có bất kì thiết bị nào bị hư hại do quá trình vận chuyển, vui lòng không lắp đặt mà hãy liên lạc với dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật của chúng tôi.
- Không để trẻ em sử dụng các vật dụng dùng để đóng gói sản phẩm như đồ chơi vì chúng có thể gây ngạt thở
- Sản phẩm phải được lắp đặt theo tài liệu hướng dẫn lắp đặt kèm theo
- Sau khi lắp đặt phải đảm bảo mặt sau của sản phẩm không để tiếp xúc với người sử dụng
- Ngắt nguồn điện trước khi lắp đặt sản phẩm
- Hệ thống dây dẫn điện phải được lắp đặt chính xác
- Nếu không có bất kỳ thông tin nào khác từ nhà sản xuất thì không được lắp đặt sản phẩm ở trên hoặc dưới các thiết bị nhà bếp khác
- Nếu bạn đặt một lò vi sóng trên máy rửa bát thì lò vi sóng có thể sẽ bị phá hỏng
- Để sản phẩm đứng độc lập hoặc lắp dưới kệ bếp để đảm bảo máy vận hành ổn định
- Không đặt sản phẩm gần các nguồn nhiệt như bộ tản nhiệt, bồn chứa nhiệt, bếp nấu hay các thiết bị sinh nhiệt khác. Không đặt sản phẩm bên dưới một bếp nấu.
- Phích cắm nguồn phải đặt ở vị trí dễ nhìn thấy và sử dụng khi cần thiết
- Đảm bảo sử dụng đúng các yêu cầu về điện năng được dán trên sản phẩm
- Nếu dây nguồn bị hỏng thì phải sử dụng dây nguồn riêng để thay thế. Để đảm bảo tính an toàn khi sử dụng, chỉ mua dây nguồn chính hãng từ bộ phận dịch vụ bán hàng của chúng tôi.
- Khi muốn lắp đặt sản phẩm ở trên hoặc dưới các đồ dùng gia đình khác, phải làm theo đúng hướng dẫn lắp đặt cho từng loại thiết bị cụ thể để đảm bảo tính an toàn chung
- Trong trường hợp không có thông tin hoặc hướng dẫn lắp đặt kèm theo, hãy liên lạc với nhà sản xuất các thiết bị này để biết có thể lắp đặt sản phẩm ở trên hay dưới chúng không.
- Đọc thông tin và thực hiện hướng dẫn an toàn theo đúng chỉ dẫn được ghi trên bao bì sản phẩm
- Sử dụng khóa an toàn (Khóa cửa & sử dụng phím khóa) khi máy đang hoạt động để bảo vệ trẻ em
- Chỉ nhân viên kĩ thuật mới được sửa chữa và tháo lắp máy
- Nếu sản phẩm bị nứt, xuất hiện lỗ hay các nút bấm bị hỏng hoặc chức năng cửa bị suy giảm, vui lòng không sử dụng sản phẩm mà hãy rút dây cắm nguồn hoặc tắt cầu dao và gọi tới bộ phận dịch vụ bán hàng của chúng tôi

Cảnh báo rủi ro bị bỏng: Mở cửa cẩn trọng khi chương trình đang hoạt động vì các cánh tay phun nước nóng có thể làm văng nước ra bên ngoài máy gây bỏng

Cảnh báo rủi ro đối với trẻ em:

- Không để trẻ em chơi cùng hoặc vận hành sản phẩm
- Để các chất tẩy rửa và nước trợ xả xa tầm tay trẻ em. Vì các hóa chất này có thể gây bỏng miệng, cổ họng, mắt hoặc ngạt thở
- Không để trẻ em lại gần khi cửa máy đang mở. Vì nước trong máy không uống được và có thể bao gồm một lượng nhỏ chất tẩy rửa tồn dư
- Không để trẻ em thò tay vào trong máy đặt biệt là bộ phận số 24 vì ngón tay có thể sẽ bị kẹp ở đó.
- Cảnh báo rủi ro chấn thương:
- Chỉ mở cửa máy trong thời gian ngắn để tránh bị vấp ngã
- Đặt dao, kéo và các đồ dùng sắc nhọn ở ngăn rửa dao kép theo phương nằm ngang
- Không dựa hoặc ngồi trên cánh cửa mở
- Với máy đứng độc lập, luôn đảm bảo các rổ rửa không bị quá tải
- Nếu sản phẩm gồm nhiều khoang và một bên bảng điều khiển có thể truy cập thì khu vực bản lề của phải được che lại để đảm bảo tính an toàn

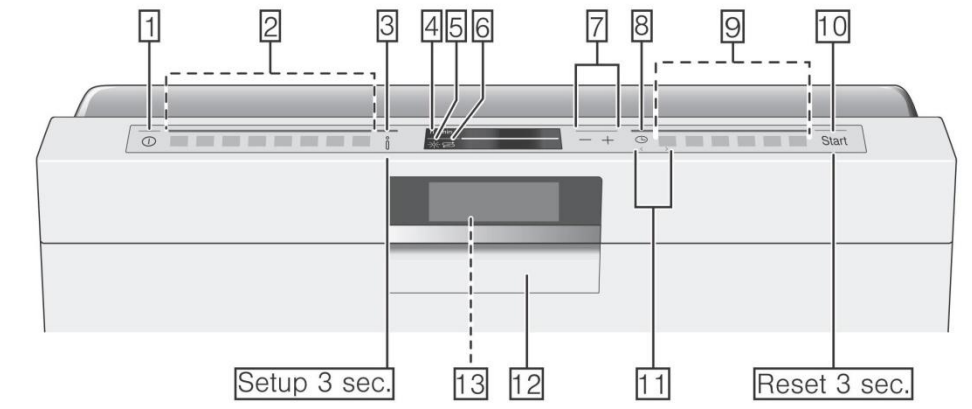
Cảnh báo rủi ro nổ:

- Không được cho thêm bất kỳ dung môi nào vào trong buồng rửa
- Khi mở và đóng cửa phải chú ý trẻ em để chúng không bị kẹp hay bị nghiền nát ở giữa khe cửa máy giặt và cửa tủ bếp
- Trẻ em có thể bị khóa trong máy và bị nghẹt thở hoặc gặp các nguy hiểm khác. Trong trường hợp này hãy rút dây nguồn, phá cửa dù sau đó cửa sẽ không đóng lại được nữa.

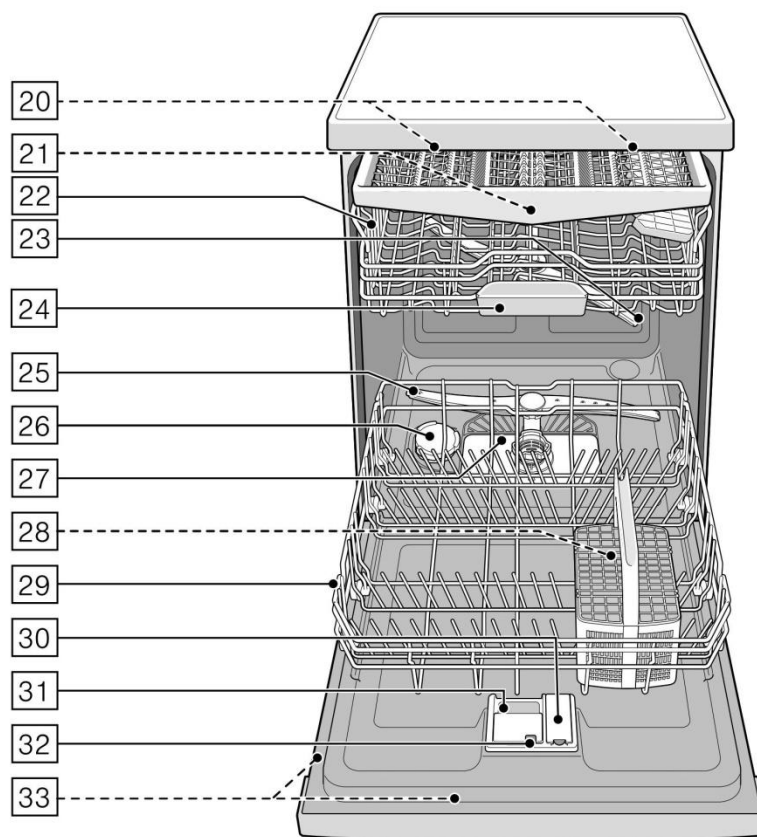
1. Bảo vệ môi trường

- Bao bì và sản phẩm mới hay cũ đều chứa các nguyên vật liệu có thể tái chế sử dụng
- Hãy phân loại các từng bộ phận không còn sử dụng nữa và hỏi cách để xử lý chúng.
- Các bộ phận bằng nhựa được sản xuất theo tiêu chuẩn quốc tế. Vì vậy chúng có thể tái chế sử dụng
- Làm theo hướng dẫn an toàn khi vứt bỏ các bộ phận cũ hỏng
- Sản phẩm được nhán nhấn theo quy định của châu Âu. Chỉ thị 2012/19/EU có liên quan đến việc sử dụng điện và các thiết bị điện tử xác định khuôn khổ cho việc tái chế sử dụng các thiết bị được áp dụng trên toàn châu Âu

2. Cấu tạo sản phẩm





1	Công tắc nguồn
2	Phím chọn chương trình rửa chính
3	Phím cài đặt thông tin
4	Màn hình hiển thị phía trên
5	Chỉ báo chất làm bóng
6	Chỉ báo muối trợ rửa
7	Phím lựa chọn
8	Phím lập trình thời gian
9	Chức năng rửa đặc biệt
10	Phím Start
11	Phím < > chuyển chương trình
12	Phím mở cửa
13	Màn hình hiển thị phía trước



20	Đèn nội thất
21	Ngăn dao kéo thìa đĩa
22	Giỏ đựng bát đĩa phía trên
23	Cánh tay phun phía trên
24	Khay đựng chất tẩy rửa dạng viên
25	Cánh tay phun phía dưới
26	Khoang chứa muối rửa
27	Bộ lọc
28	Rổ đựng dao kéo (tùy máy mới có)
29	Giỏ đựng bát đĩa phía dưới
30	Khoang chứa chất trợ xả
31	Khoang chứa chất tẩy rửa dạng bột
32	Chốt khoang chứa chất tẩy rửa
33	Tem sản phẩm

- Phím cài đặt thông tin**  Setup 3 sec.

Phím  Setup 3 sec. có chức năng hiển thị và cài đặt các thông tin


- Nhấn phím  Setup 3 sec.
- Nhấn nút chương trình, thông tin về các chương trình rửa được hiển thị đầy đủ ở màn hình phía trên

- Nhấn phím  Setup 3 sec. để rời khỏi.

- **Cài đặt thời gian**

Khi khởi động thiết bị lần đầu, thời gian sẽ hiển thị ở 12:00.


Để cài đặt, làm như sau:

- Mở cửa thiết bị
- Mở công tắc nguồn
- Nhấn phím và giữ info  Setup 3 sec. trong 3 giây cho đến khi các văn bản sau đây hiển thị trên màn hình

Scroll with < >

Set with - +


Leave with Setup 3 sec.

- Tiếp tục nhấn phím > cho đến khi chức năng cài đặt thời gian hiển thị trên màn hình.
- Thay đổi thời gian với phím - +
- Nhấn và giữ phím  Setup 3 sec. trong 3 giây để thoát cài đặt.

Lưu ý: Nếu thiết bị bị ngắt khỏi nguồn điện, thời gian hiển thị sẽ quay về 12:00. Hãy cài đặt lại thời gian.

- **Thay đổi các cài đặt trong lần sử dụng đầu tiên**


Khi máy rửa bát được bật lên lần đầu tiên, bạn hãy điều chỉnh chính xác những cài đặt cho thiết bị.

- Nhấn và giữ phím info  Setup 3 sec. trong 3 giây cho đến khi văn bản sau đây hiển thị trên màn hình:

Scroll with < >

Set with - +

Leave with Setup 3 sec.

- Nhấn phím > cho đến khi các cài đặt cần thiết hiển thị.
- Thay đổi các cài đặt với phím - +
- Nhấn và giữ phím  Setup 3 sec. trong khoảng 3 giây để thoát cài đặt.

Các cài đặt cho lần đầu tiên	Cài đặt mặc định	Các lựa chọn cho cài đặt
Language <i>Ngôn ngữ</i>	Tiếng Đức	Lựa chọn các ngôn ngữ Tiếng Anh, Tiếng Pháp...
Time Format <i>Kiểu thời gian</i>	24h	12h hoặc 24h
Time setting <i>Cài đặt thời gian</i>	12:00	Cài đặt thời gian thực
Water hardness <i>Độ cứng của nước (liên quan đến mức tiêu thụ muối rửa)</i>	°E 16 – 20 medium	Cài đặt độ cứng của nước ở gia đình, thường để ở mức thấp nhất.
Rinse aid disp. <i>Mức tiêu thụ chất làm bóng</i>	Mức 5	Sử dụng lượng chất làm bóng phù hợp để gia tăng hiệu quả sấy
Water connection <i>Đường nước kết nối</i>	Nước lạnh	Nước lạnh (<40 °C) hoặc nước nóng (40 – 60 °C)

- Các cài đặt cơ bản**

Các cài đặt	Cài đặt mặc định	Mô tả
Time Display <i>Cài đặt hiển thị thời gian</i>	Time	Hiển thị thời gian kết thúc của chương trình theo giờ thực hoặc theo thời gian đếm ngược
Sensor setting <i>Cài đặt cảm biến nước</i>	Standard <i> bình thường</i>	Điều chỉnh độ nhạy của cảm biến nước thải cho kết quả làm sạch tối ưu
Extra Dry <i>Sấy tăng cường</i>	Off <i>Tắt</i>	Tăng hiệu quả sấy với đồ thủy tinh và đồ nhựa tổng hợp
Water connection (*) <i>Đường nước kết nối</i>	Nước lạnh	Nước lạnh (<40 °C) hoặc nước nóng (40 – 60 °C)
Eco forecast <i>Dự báo tiêu thụ</i>	Off <i>Tắt</i>	Hiển thị mức điện năng và nước tiêu thụ
Auto Power Off <i>Tự động tắt</i>	After 1 min <i>Sau 1 phút</i>	Thiết bị tự động tắt sau chu trình sấy
Emotion Light (*) <i>Đèn bên trong máy</i>	On <i>Bật</i>	Đèn bên trong máy
Front Display (*) <i>Màn hình phía trước</i>	On <i>Bật</i>	Màn hình phía trước máy hiển thị chương trình rửa
Timelight (*) <i>Đèn báo chu trình rửa</i>	On	Khi máy đang trong quá trình rửa, chương trình rửa và trạng thái sẽ hiển thị trên sàn
Infolight (*) <i>Đèn báo thông tin chương trình</i>	On	Đèn hiển thị chương trình rửa trên mặt sàn

Start Programme <i>Chương trình mặc định ban đầu</i>	Eco 50°C	Khi bật nguồn, chương trình rửa cuối cùng được chọn sẽ xuất hiện
Tone Volume (*) <i>Âm thanh báo kết thúc</i>	Setting 2 <i>Kiểu 2</i>	Âm thanh tín hiệu kết thúc chương trình rửa
Button Volume (*) <i>Âm thanh bàn phím</i>	Setting 2 <i>Kiểu 2</i>	Âm thanh bàn phím khi sử dụng
Childproof lock (*) <i>Khóa trẻ em</i>	Off <i>Tắt</i>	Kích hoạt khóa trẻ em để ngăn việc mở cửa.
Eco drying (*) <i>Sấy tiết kiệm bằng không khí tự nhiên</i>	On <i>Bật</i>	Cửa tự động mở khi kết thúc chương trình rửa
Greeting <i>Lời chào</i>	On <i>Bật</i>	Khi bật nguồn, logo thương hiệu Bosch sẽ hiển thị
Factory Setting <i>Cài đặt mặc định</i>	Confirm/back <i>Xác nhận/quay lại</i>	Trở về cài đặt ban đầu

(*) Các chức năng này không phải dòng máy nào cũng có.

3. Hệ thống làm mềm nước, muối đặc biệt


Để đảm bảo hiệu quả rửa cao, máy rửa bát yêu cầu nước phải đạt được độ mềm nhất định. Có nghĩa là khi lượng vôi trong nước cao, cặn vôi sẽ lắng đọng trong đồ dùng và trong máy. Nước máy với nồng độ kiềm trên 1,2mmol/l cần phải được làm mềm. Nước có thể được làm mềm với muối tái sinh ở trong hệ thống làm mềm nước của máy rửa bát. Do đó, bạn phải thiết lập lượng muối sử dụng dựa trên độ cứng nước máy của bạn. Điều chỉnh hệ thống theo bảng dưới đây

BẢNG CÀI ĐẶT HỆ THỐNG LÀM MỀM NƯỚC

ĐỘ CỨNG CỦA NƯỚC (°E)	KHOẢNG ĐỘ CỨNG	mmol/l	CÀI ĐẶT GIÁ TRỊ TRÊN MÁY
0-8	soft	0-1.1	0-8
9-10	soft	1.2-1.4	9-10
11-12	medium	1.5-1.8	11-12
13-15	medium	1.9-2.1	13-15
16-20	medium	2.2-2.9	16-20
21-26	hard	3.0-3.7	21-26
27-38	hard	3.8-5.4	27-38
39-62	hard	5.5-8.9	39-62

- **Điều chỉnh hệ thống làm mềm nước**


Muối có thể làm mềm nước trong khoảng 0 – 62 °E. Không cần thiết phải dùng muối trong khoảng từ 0 – 8 °E. Điều chỉnh hệ thống làm mềm nước như sau:

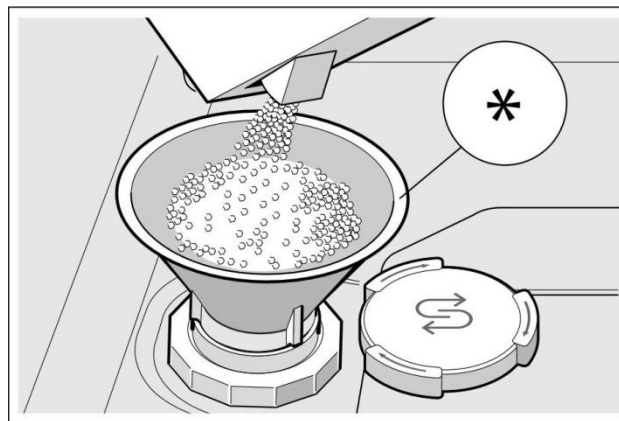
- Tìm hiểu nguồn nước ở khu vực bạn sinh sống có độ cứng là bao nhiêu
- Tra bảng cài đặt hệ thống làm mềm nước
- Mở cửa máy rửa bát và bật công tắc nguồn
- Nhấn và giữ phím info  Setup 3 sec. trong 3 giây cho đến khi văn bản sau đây hiển thị trên màn hình:

Scroll with < >

Set with - +

Leave with Setup 3 sec.

- Nhấn phím > cho đến khi độ cứng của nước được hiển thị trên màn hình.
- Thay đổi các giá trị bằng phím + -
- Nhấn và giữ phím info  Setup 3 sec. trong 3 giây và các cài đặt đã được lưu lại.
- **Sử dụng muối tái sinh (special salt/regeneration salt)**
 - Luôn đổ đầy muối tái sinh trước khi sử dụng sản phẩm để phần bị rơi ra ngoài được làm sạch hết trong khi rửa
 - Mở nắp hộp chứa muối tái sinh vị trí số 26
 - Cho đầy nước vào trong hộp chứa (chỉ làm việc này khi sản phẩm được sử dụng lần đầu)
 - Sau đó đổ muối vào, nước bị trào ra ngoài. Ngay khi chỉ báo mức muối trên màn hình sáng lên cho biết muối đã được nạp đủ. Xem hình ảnh dưới:

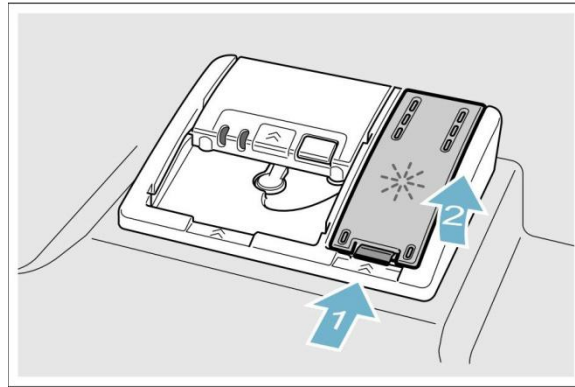


4. **Chất trợ xả**

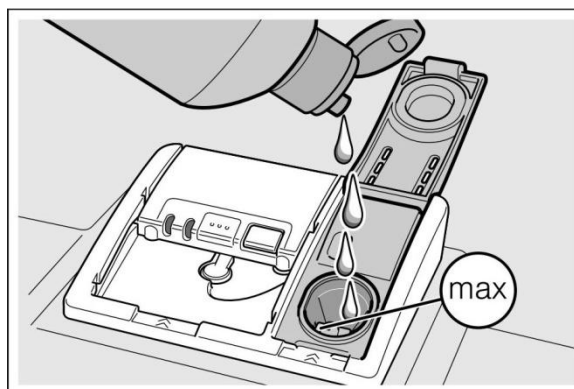
- Ngay khi đèn báo nạp thêm nước trợ xả sáng lên thì mức nước trợ xả trong máy vẫn còn sử dụng được cho 1-2 chu trình rửa nữa. Tuy nhiên hãy nạp thêm vào máy
- Nước trợ xả được sử dụng khi rửa các đồ siêu bẩn, dao, kéo hay đồ thủy tinh dễ vỡ.
- Các chất tẩy rửa có chứa nước trợ xả có thể chỉ đạt đến độ cứng nước 21 độ dH (37 độ fH, 26 độ Clarke, 3.7 mmol/lit). Nếu độ cứng nước trên 21 độ dH thì phải sử dụng nước trợ xả riêng.

- **Cách thêm nước trợ xả**

- Mở nắp khoang chứa nước trợ xả số 30



- Thêm nước trợ xả đến mức nước cao nhất




- Đóng nắp khoang chứa (nghe tiếng “click”)
- Lau sạch số nước trợ xả bị tràn với 1 miếng vải để ngăn việc tạo bọt quá mức ở chu trình xả.

- **Cài đặt mức tiêu thụ nước trợ xả**

Lượng nước trợ xả tiêu thụ có thể cài đặt ở mức từ **0 – 6**. Cài đặt lượng nước sử dụng ở mức **5** sẽ cho hiệu quả sấy ổn định và tốt nhất (đây là mức cài đặt mặc định của nhà máy). Chỉ thay đổi cài đặt này khi đồ dùng có vết chất trợ xả hoặc vết nước trên đồ dùng. Thiết lập mức thấp hơn để tránh vết bẩn và thiết lập mức cao hơn để tránh vết nước.


Cách cài đặt như sau:

- Mở cửa máy rửa bát và bật công tắc nguồn
- Nhấn và giữ phím info  Setup 3 sec. trong 3 giây cho đến khi văn bản sau đây hiển thị trên màn hình:

Scroll with < >

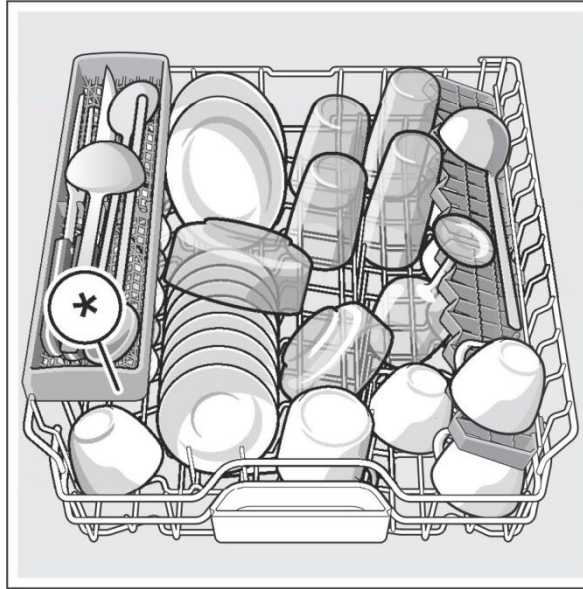
Set with - +

Leave with Setup 3 sec.

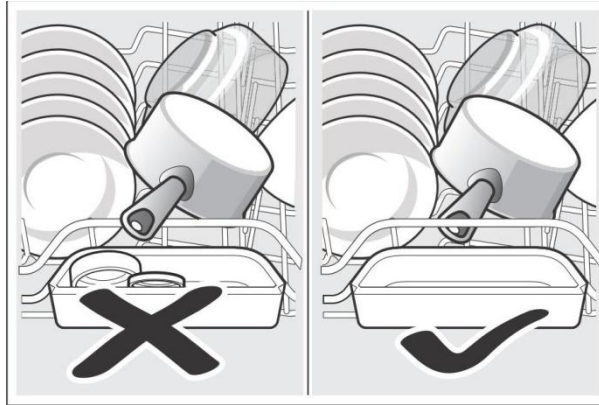
- Nhấn phím > cho đến khi thông tin về nước trợ xả hiển thị trên màn hình
- Thay đổi các giá trị cài đặt bằng phím + -
- Nhấn và giữ phím info  Setup 3 sec. trong 3 giây và các cài đặt được lưu lại.

5. Đồ dùng

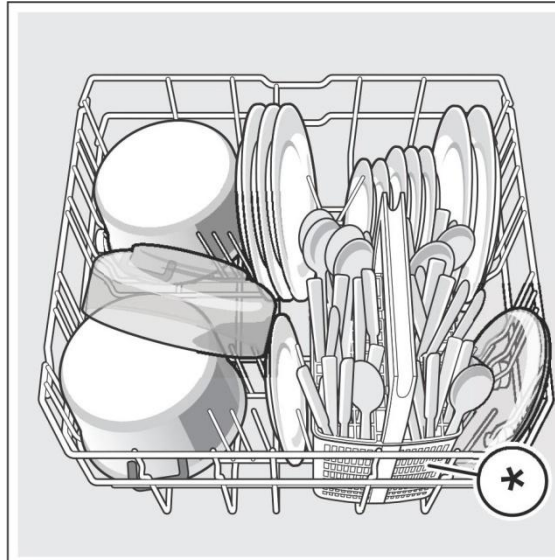
- Những đồ dùng không phù hợp đưa vào máy rửa bát
 - Dụng cụ nhà bếp và đồ dùng làm bằng gỗ
 - Đồ trang trí làm bằng thủy tinh, đồ thủ công và đồ cổ
 - Đồ dùng bằng nhựa không có khả năng chịu nhiệt
 - Đồ dùng làm bằng đồng và thiếc
 - Đồ dùng bị dính tro, dầu bôi trơn hoặc mực.
 - Đồ dùng bằng nhôm và bạc có xu hướng bị mờ trong quá trình rửa.
- Đồ dùng bằng thủy tinh có thể bị hư hại, nguyên nhân do:
 - Loại thủy tinh và quy trình sản xuất
 - Thành phần hóa học của chất tẩy rửa
 - Nhiệt độ nước của chương trình rửa
- Khuyến nghị:
 - Chỉ sử dụng chất liệu thủy tinh mà các nhà sản xuất chỉ định có thể dùng với máy rửa bát
 - Sử dụng chất tẩy rửa bảo vệ đồ dùng thủy tinh
 - Lấy đồ thủy tinh và dao kéo ra khỏi máy càng sớm càng tốt sau quá trình rửa.
- Xếp đồ vào máy rửa bát
 - Không cần tráng qua các đồ dùng trước khi xếp vào máy vì sản phẩm có chức năng loại bỏ lượng đồ ăn còn sót lại
 - Xếp ngăn nắp để đảm bảo sự an toàn khi máy hoạt động
 - Tất cả đồ dùng phải úp mặt phải xuống dưới
 - Các đồ dùng dạng cong, móp nên đặt ở một góc cho ráo nước
 - Xếp đồ dùng sao cho không cản trở vòng quay các cánh tay phun
 - Các đồ dùng nhỏ không nên rửa trong máy vì nó sẽ rơi ra khỏi rổ
- Lấy đồ ra khỏi máy:
 - Lấy đồ từ rổ dưới ra trước để tránh việc nước từ rổ trên rơi xuống các đồ dùng ở rổ dưới
 - Để các đồ nguội bớt rồi hãy lấy ra khỏi máy để không bị bỏng
 - Khi chương trình kết thúc, các giọt nước có thể vẫn còn trong máy. Điều này không ảnh hưởng đến việc sấy khô các đồ dùng.
- Các loại cốc và đồ thủy tinh được xếp vào rổ đựng phía trên



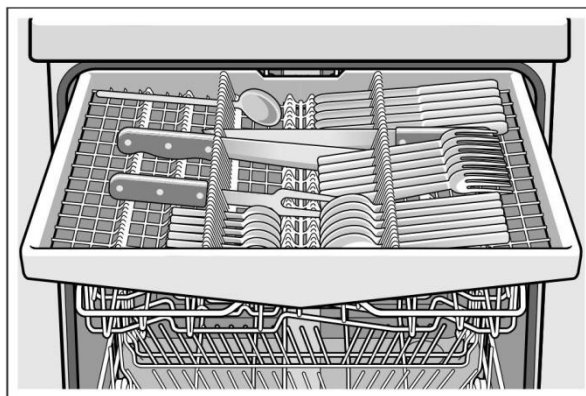
- Không để đồ dùng nhỏ vào khay chứa chất tẩy rửa dạng viên



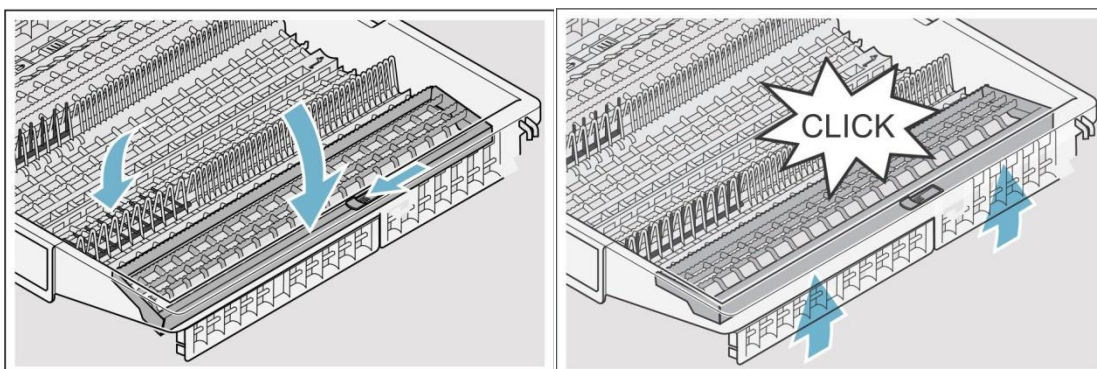
- Các nồi, chảo, rổ giá, đĩa siêu bản được xếp và rổ đựng bên dưới



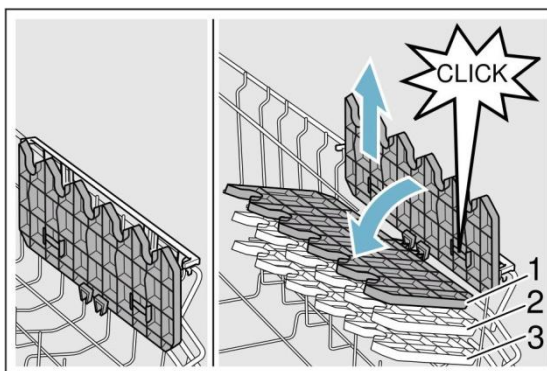
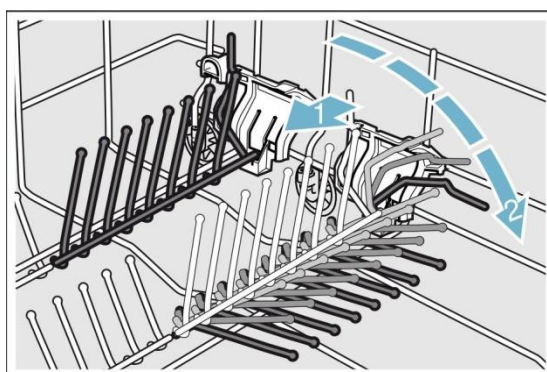
- Ngăn chứa dao kéo và các đồ sắc nhọn:
 - Xếp đồ dùng vào ngăn chứa theo phương nằm ngang như hình minh họa bên dưới. Xếp riêng từng đồ dùng để lấy hơn sau khi rửa. Bạn có thể kéo hẳn ngăn ra ngoài để tiện sử dụng.



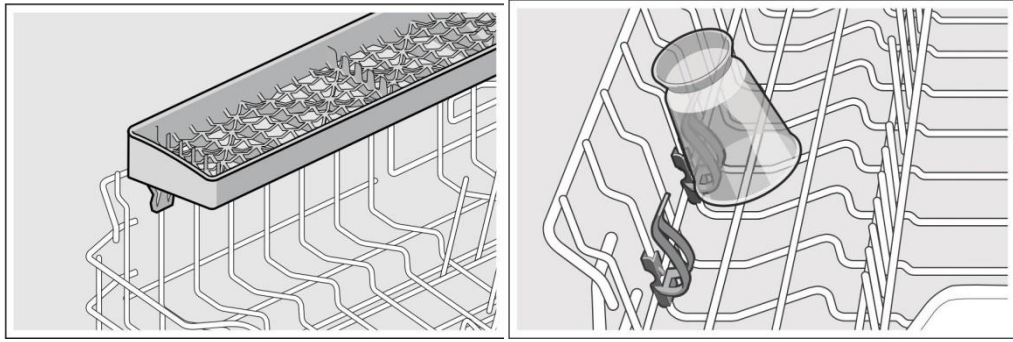
- Tùy thuộc vào từng mô hình, bạn có thể gấp các kệ, các ngăn ở hai bên xuống cho phù hợp với nhu cầu sử dụng. xem hình minh họa dưới đây:



- Tùy thuộc từng mô hình máy, các gai có thể gấp lại khi muốn rửa xoong chảo, bát to hay đồ thủy tinh. Xem hình ảnh minh họa dưới đây:



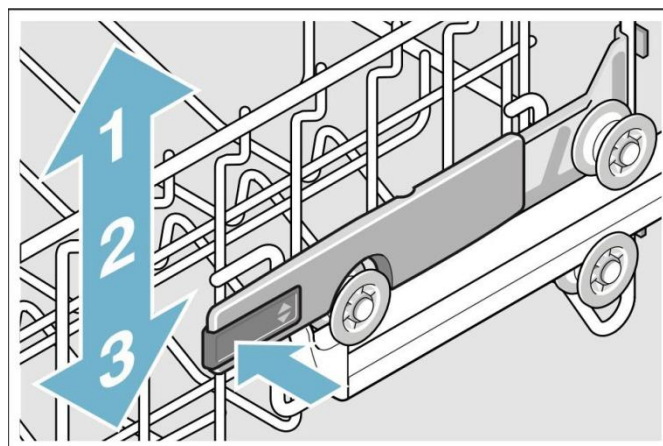
- Các đồ dùng bằng nhựa như cốc, nắp được đảm bảo an toàn khi đặt trong khay nhỏ. Xem hình ảnh



- Chiều cao của rổ trên có thể điều chỉnh trong 03 mức để tạo thêm khoảng không gian cần thiết khi sử dụng. Xem bên dưới:

Chiều cao sản phẩm 81.5cm	Rổ trên	Rổ dưới
Cài đặt 1. Đường kính tối đa	16 cm	30 cm
Cài đặt 2. Đường kính tối đa	18.5 cm	27.5 cm
Cài đặt 3. Đường kính tối đa	21cm	25 cm
Chiều cao sản phẩm 86.5 cm	Rổ trên	Rổ dưới
Cài đặt 1. Đường kính tối đa	18 cm	33 cm
Cài đặt 2. Đường kính tối đa	20.5 cm	30.5 cm
Cài đặt 3. Đường kính tối đa	23 cm	28 cm

- Cách điều chỉnh chiều cao của rổ trên:
 - Kéo rổ trên ra
 - Để hạ thấp rổ: Ấn vào bên trái và sau đó bẫy đúng vào bên phải của rổ. Khi làm như vậy phải giữ lấy cạnh ngăn của rổ để nó không bị rơi.
 - Để nâng cao rổ: Dùng hai tay giữ hai bên cạnh rổ và nâng nó lên
 - Kiểm tra lại rổ trước khi đẩy vào trong máy, đảm bảo chiều cao hai bên bằng nhau nếu không sẽ không đóng được cửa hoặc các cánh tay phun không có nước. xem hình ảnh minh họa



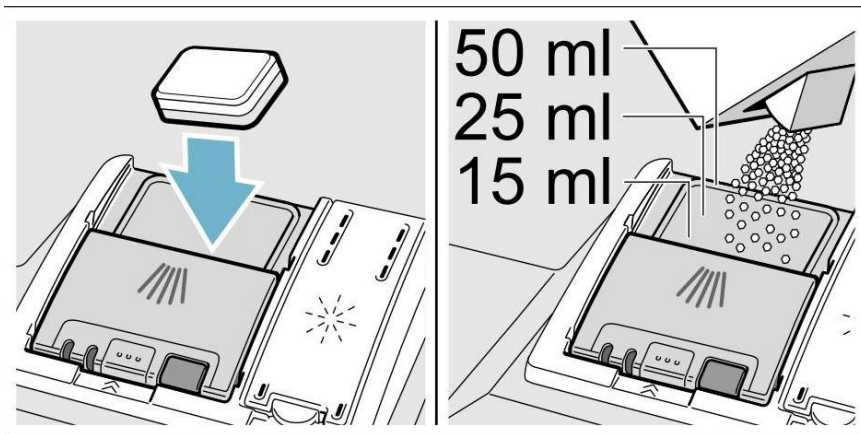
6. Chất tẩy rửa

- Cách sử dụng chất tẩy rửa:

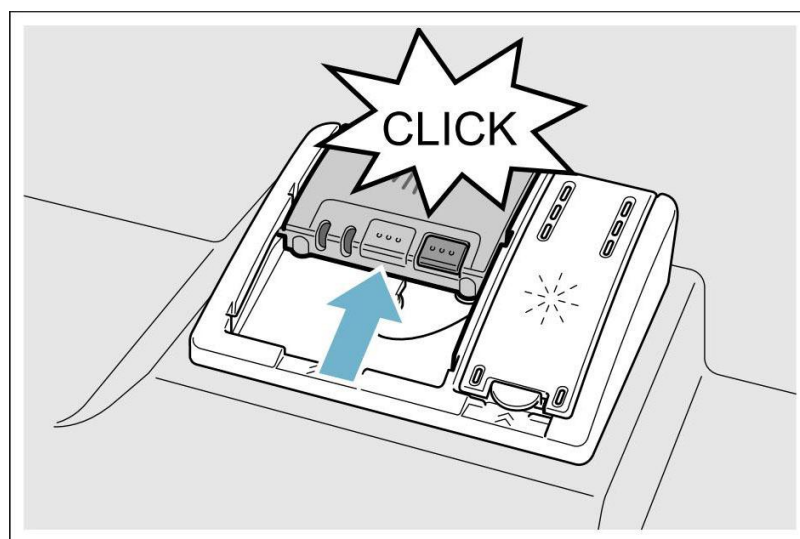
- Có thể sử dụng chất tẩy rửa dạng viên nén, bột hay nước nhưng không được sử dụng nước xà phòng để rửa
- Liều lượng sử dụng được điều chỉnh tùy theo từng loại chất tẩy rửa và mức độ bẩn của đồ dùng
- Để tẩy màu các vết bẩn như trà, cốt cà chua, thường sử dụng chất tẩy oxygen
- Để có kết quả rửa tốt nhất hãy làm theo hướng dẫn sử dụng chất tẩy rửa đi kèm trên bao bì. Nếu cần thêm thông tin vui lòng liên lạc với nhà sản xuất các chất tẩy rửa đó.
- Đọc kỹ hướng dẫn trước khi sử dụng

- Thao tác cho chất tẩy rửa vào máy

- Mở hộp đựng rồi đổ chất tẩy rửa vào. Liều lượng sử dụng xem hướng dẫn trên bao bì sản phẩm. Thông thường chỉ cần sử dụng 20-25 ml là đủ. Nếu dạng viên thì chỉ cần dùng 01 viên



- Đóng chặt nắp lại.









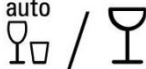


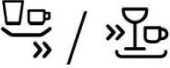

Nếu đồ dùng chỉ bẩn nhẹ, có thể giảm bớt lượng chất tẩy rửa.

- Chất tẩy rửa kết hợp

- Ngoài các chất tẩy rửa thông thường còn có các chất tẩy rửa tổng hợp không chỉ bao gồm nước trợ xả, muối mà còn gồm các thành phần khác (ví dụ chất tẩy 3 trong 1; 4 trong 1; 5 trong 1 ...), để bảo vệ các đồ thủy tinh hay rửa sạch đồ bằng chất liệu thép không gỉ
- Các chất tẩy rửa tổng hợp chỉ được phép sử dụng với độ cứng nước tối đa là 21 độ dH. Nếu vượt quá giới hạn này, phải bổ sung thêm muối và nước trợ xả
- Khi sử dụng các chất tẩy rửa tổng hợp, chương trình rửa sẽ tự động điều chỉnh để có kết quả rửa và sấy khô tốt nhất.
- Cảnh báo 1: Không đặt các đồ dùng nhỏ vào khay chứa viên chất tẩy rửa số 24
- Cảnh báo 2: Nếu muốn đưa thêm đồ dùng vào máy khi chương trình đã khởi động, không được sử dụng khay chứa số 24 vì bạn có thể sẽ chạm vào chất tẩy đang được hòa tan
- Lưu ý:
 - Sử dụng chất tẩy rửa solo và sử dụng muối cùng nước trợ xả riêng sẽ mang lại kết quả rửa và sấy khô đồ dùng tốt nhất
 - Nếu chương trình rửa quá ngắn nên sử dụng chất tẩy dạng bột thay vì dạng viên vì chúng không có tác dụng làm sạch đầy đủ do tính chất hòa tan khác nhau hoặc thậm chí không tan.
 - Khi sử dụng các chất tẩy rửa dạng bột cho chương trình rửa chuyên sâu, bạn có thể đưa chúng vào bên trong cánh cửa của máy.
 - Khi đổ chất tẩy dạng nước vào hộp, chắc rằng hộp đựng phải khô hoàn toàn. Nếu không chất tẩy sẽ bị dính
 - Khi chuyển đổi từ sử dụng chất tẩy kết hợp sang sử dụng chất tẩy solo thì hệ thống làm mềm nước và lượng nước trợ xả được phải được cài đặt đúng mức.

7. Giới thiệu tổng quan các chương trình rửa

Loại đồ dùng	Loại vết bẩn	Chương trình rửa	Chương trình phụ trợ	Mô tả chương trình
Các loại nồi, chảo, đồ dùng không nhạy cảm và dao kéo	Đồ ăn thừa, tinh bột hay protein thừa dính trên đồ dùng, vết bẩn rất dính	 Auto 65° - 75°	Tất cả	Được tối ưu hóa theo độ bẩn với sự trợ giúp của cảm biến
Đồ dùng hỗn hợp và dao kéo	Đồ khô, đồ ăn thừa phổ biến của gia đình	 /  Auto 45° - 65°	Tất cả	Được tối ưu hóa theo độ bẩn với sự trợ giúp của cảm biến
Đồ dùng không nhạy cảm và dao kéo	Vết bẩn rất dính, đồ ăn bị cháy, đồ ăn thừa có chứa tinh bột hoặc đạm	 /  Super 60°	Tất cả	Rửa sạch ở 60°C Rửa trung gian Rửa lần cuối 72°C Sấy khô
Đồ dùng hỗn hợp và dao kéo	Đồ khô, đồ ăn thừa phổ biến của hộ gia đình	 / eco Eco 50°	Tất cả	Rửa trắng Rửa sạch ở 50°C Rửa trung gian Rửa lần cuối 63°C Sấy khô




				Sấy tiết kiệm Cửa tự động mở
Đồ thủy tinh và nhựa nhạy bén với nhiệt độ, dao kéo	Vết bẩn hơi dính, thực phẩm tươi sống thừa	 Auto 35° - 45°	IntensiveZone(*) VarioSpeed HafflLoad (*) ExtraDry (*)	Được tối ưu hóa theo độ bẩn với sự trợ giúp của cảm biến
Đồ thủy tinh và nhựa nhạy bén với nhiệt độ, đồ dao kéo	Vết bẩn hơi dính, thực phẩm tươi sống thừa	 Glass 40°	IntensiveZone(*) VarioSpeed HafflLoad (*) ExtraDry (*)	Rửa trắng Rửa sạch ở 40°C Rửa trung gian Rửa lần cuối 60°C Sấy khô
Đồ dùng hỗn hợp và dao kéo	Đồ khô, đồ ăn thừa phổ biến của hộ gia đình	 Night	IntensiveZone(*) HygienePlus ExtraDry (*)	Rửa trắng Rửa sạch ở 50°C Rửa trung gian Rửa lần cuối 63°C Sấy khô
Đồ thủy tinh và nhựa nhạy bén với nhiệt độ, đồ dao kéo	Vết bẩn hơi dính, thực phẩm tươi sống thừa	 Quick wash 45°	ExtraDry	Rửa sạch ở 45°C Rửa trung gian Rửa lần cuối 55°C
Tất cả các loại đồ dùng	Đồ dùng để lâu không sử dụng, bụi bám	 Pre Rinse	ExtraDry	Rửa trắng


(*): Có thể chọn hoặc không


Bạn có thể chọn một chương trình phù hợp với đồ dùng và loại vết bẩn để gia tăng hiệu quả của rửa

8. Các chức năng rửa đặc biệt

Bên cạnh các chương trình rửa chính, bạn có thể lựa chọn các chức năng đặc biệt để gia tăng hiệu quả rửa

- Rửa tiết kiệm thời gian VarioSpeedPlus : Chức năng rửa tiết kiệm thời gian có thể rút ngắn thời gian rửa từ 20% - 66% tùy thuộc vào chương trình rửa được lựa chọn. Chức năng này tiết kiệm thời gian rửa nhưng lượng nước và điện năng tiêu thụ không đổi.
- Rửa nửa tải HafflLoad  Nếu bạn chỉ có một vài đồ dùng, bạn có thể chọn chương trình rửa nửa tải. Chức năng này sẽ giúp tiết kiệm điện, nước, thời gian rửa và lượng chất tẩy rửa. Bạn chỉ nên cho một lượng nhỏ chất tẩy rửa so với rửa cả tải.
- Diệt khuẩn HygienePlus  Chức năng này gia tăng nhiệt độ nước và giữ chúng ở một thời gian dài giúp diệt tối đa các loại vi khuẩn và ngăn chặn sự phát triển của nấm mốc.

- Rửa chuyên sâu 1 khoang IntensiveZone  Chức năng hoàn hảo cho việc rửa đồ hỗn hợp. Bạn có thể rửa cùng lúc đồ rất bẩn ở khoang dưới và đồ ít bẩn ở khoang trên. Áp lực nước và nhiệt độ ở khoang dưới được tăng cường giúp làm sạch các vết bẩn cứng đầu nhất.

- Sấy khô tăng cường ExtraDry  Nhiệt độ khoang được gia tăng và kéo dài trong suốt quá trình sấy để đảm bảo đồ dùng khô ráo hơn. Khi sử dụng chức năng này, lượng điện tiêu thụ sẽ tăng lên một chút.

9. Vận hành thiết bị

- Các số liệu của chương trình(hay còn gọi là các giá trị tiêu thụ) có thể được tìm thấy trong tóm tắt hướng dẫn sử dụng. Chúng đề cập đến các điều kiện thông thường và giá trị thiết lập độ cứng của nước. Các yếu tố có ảnh hưởng khác nhau ví dụ nhiệt độ nước, dòng áp lực có thể sẽ bị sai lệch

- Bộ cảm biến nước **AquaSensor**: Bộ cảm biến nước là một thiết bị quang học dùng để đo độ đục của nước. Nó hoạt động theo từng chương trình rửa được thiết lập. Khi bộ cảm biến hoạt động nó sẽ đưa dòng nước sạch vào khu vực buồng rửa và giảm lượng nước tiêu thụ 3-6 lít. Nếu độ đục của nước lớn, nước bẩn sẽ tự động được thay thế bằng nước sạch. Thời gian và nhiệt độ rửa được tự động điều chỉnh theo mức độ bẩn của nước.

- Thao tác chạy chương trình

- Mở khóa nước

- Bật công tắc nguồn, chương trình Eco 50 sẽ sáng đèn như một cài đặt mặc định từ nhà máy, thời gian dự kiến chạy chương trình hiển thị ở màn hình phía trên và phía trước

- Ấn nút Start số 10, chương trình hiện hành sẽ chạy.

- Thời gian rửa được xác định bởi nhiệt độ của nước, số lượng đồ dùng và độ bẩn. Bạn có thể thay đổi hiển thị thời gian để máy hiển thị thời gian còn lại của quá trình rửa hay thời điểm chính xác để kết thúc quá trình rửa.

- Thay đổi cài đặt cảm biến nước:

- Chuỗi chương trình được tối ưu hóa trong các chương trình tự động với sự trợ giúp của các cảm biến. Bạn có thể điều chỉnh 3 mức độ nhạy của cảm biến:

- **Standard (tiêu chuẩn)**: Cài đặt này hợp với việc rửa đồ dùng hỗn hợp và các vết bẩn cứng đầu, tuy nhiên vẫn có thể tiết kiệm năng lượng và nước.

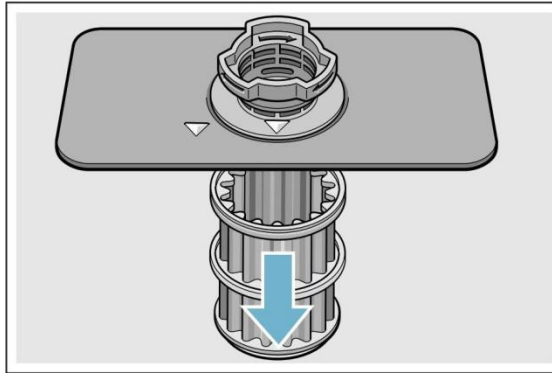
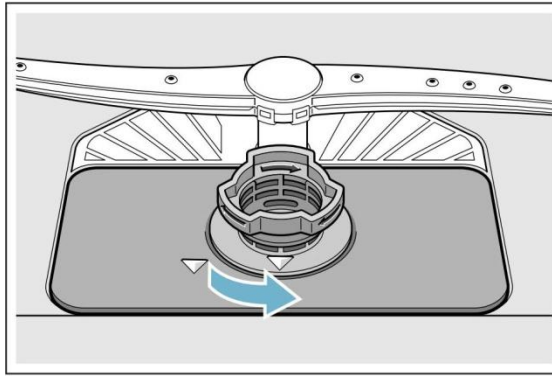
- **Sensitive (nhạy bén)**: Thiết lập này điều chỉnh sức mạnh của chương trình rửa cho việc loại bỏ các thức ăn thừa một cách hiệu quả, ngay cả khi độ bẩn của đồ dùng thấp. Năng lượng và mức tiêu thụ nước ở mức bình thường.

- **Very Sensitive (rất nhạy bén)**: Thiết lập này điều chỉnh việc tẩy rửa những vết bẩn cứng đầu nhất, như đồ ăn bị cháy. Mức năng lượng và nước tiêu thụ được điều chỉnh phù hợp

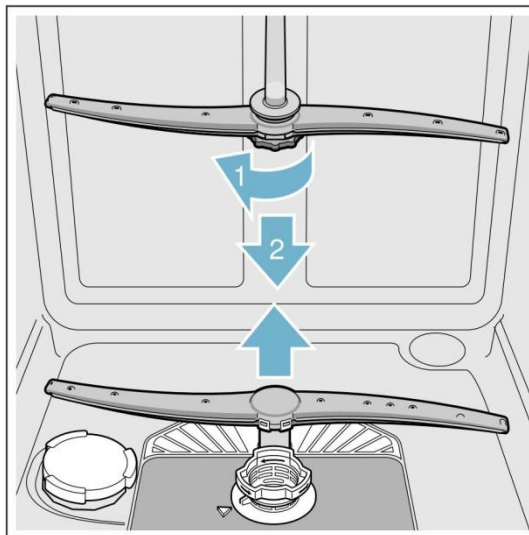
- Dự báo mức tiêu thụ: Khi chức năng Eco forecast được bật, lượng nước và năng lượng trung bình tiêu thụ cho chương trình rửa được chọn sẽ hiển thị ở màn hình phía trên.

10. Vệ sinh và bảo dưỡng thiết bị

- Kiểm tra xem các cánh tay phun có bị bám dầu mỡ hay cặn vôi không. Nếu có, hãy nạp chất tẩy rửa vào và khởi động máy với mức nhiệt độ rửa cao nhất mà không cần có đồ dùng bên trong. Chỉ sử dụng các chất tẩy rửa chuyên dụng được thiết kế cho máy rửa bát.
- Cửa đóng mở phải luôn được giữ gìn sạch sẽ. Hãy lau nó bằng một miếng vải ẩm cùng với một chút nước rửa chén
- Nếu không sử dụng máy trong một thời gian dài, hãy hé cửa để ngăn chặn sự hình thành mùi khó chịu bên trong máy
- Không được sử dụng hơi nước để vệ sinh làm sạch máy. Nhà sản xuất sẽ không chịu trách nhiệm với bất kỳ hư hại nào do nguyên nhân này
- Thường xuyên lau chùi phía trước, trên với một miếng vải mỏng và một chút nước rửa chén
- Không sử dụng miếng xốp hay bọt biển với bề mặt thô ráp hoặc các chất tẩy có tính ăn mòn vì chúng sẽ gây xước bề mặt sản phẩm
- Sản phẩm được làm bằng chất liệu thép không gỉ. Vì vậy để ngăn chặn sự ăn mòn này, không được phép sử dụng khăn lông hay rửa sạch nhiều lần trước khi sử dụng lần đầu tiên
- Tuyệt đối không được sử dụng chất tẩy rửa có chứa clo
- Kiểm tra mức muối tái sinh và nước trợ xả thường xuyên và bổ sung khi cần thiết
- Vệ sinh bộ lọc:
 - Hệ thống bộ lọc bao gồm: Bộ lọc thô, bộ lọc tinh và bộ vi lọc. Cần kiểm tra bộ lọc thường xuyên sau mỗi chu trình rửa
 - Tháo ống lọc hình trụ và đưa ra khỏi hệ thống lọc như hình minh họa:



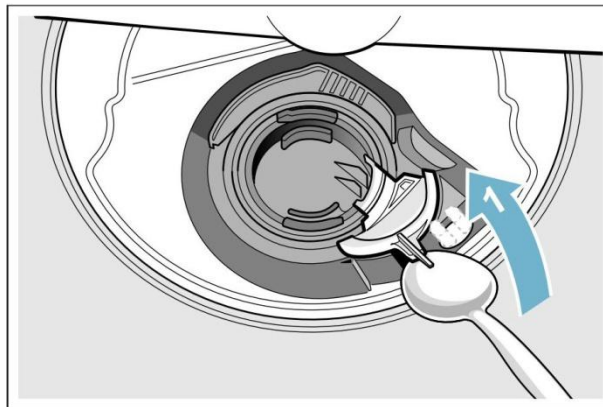
- Rửa sạch các chất cặn bã có trong bộ lọc
- Sau đó lắp lại vào hệ thống lọc. Lưu ý chiều mũi tên ngược nhau sau khi đóng hệ thống lọc
- Vệ sinh các cánh tay phun:
 - Cặn vôi hay chất ô nhiễm có trong nước rửa có thể gây cản trở vòi phun và vòng bi trên các cánh tay phun số 23 và 25
 - Kiểm tra các lỗ phun nước trên cánh tay phun xem có bị tắc không
 - Tháo cánh tay phun trên (số 23) và dưới (số 25) ra. Xem hình ảnh



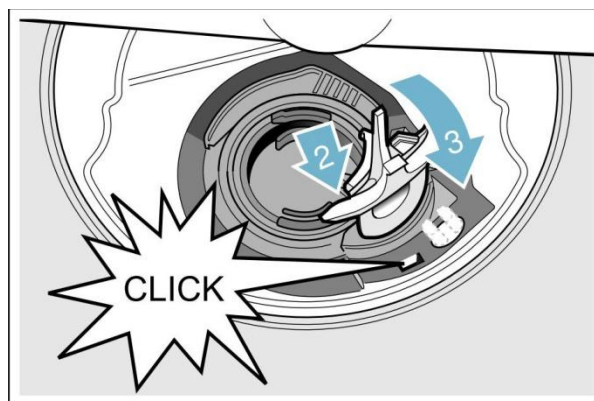
- Rửa sạch các cánh tay phun sau đó lắp lại

11. Các lỗi thường gặp và cách xử lý

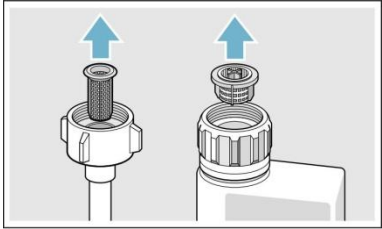
- Kinh nghiệm cho thấy rằng bạn hoàn toàn có thể tự khắc phục được các sự cố xảy ra khi vận hành máy. Mục này sẽ cung cấp cho bạn nguyên nhân của các sự cố và biện pháp khắc phục
- Nếu máy dừng trong khi đang hoạt động hoặc không khởi động được hãy hủy chương trình và cài đặt lại từ đầu
- Cảnh báo: Mọi sửa chữa phải được thực hiện bởi nhân viên kỹ thuật. Phải sử dụng các phụ tùng chính hãng để thay thế khi chúng bị hỏng. Nếu không đó sẽ là nguyên nhân làm cho sản phẩm bị hư hại và gây nguy hiểm cho người dùng.
- Cặn thực phẩm còn sót lại trong máy không được giữ trong bộ lọc có thể làm kẹt máy bơm nước thải. Khi đó nước rửa sẽ ở trên bộ lọc. Cẩn thận khi làm vệ sinh máy bơm nước thải để tránh bị thương do mảnh thủy tinh hay đồ sắc nhọn. Trong trường hợp này bạn nên thực hiện các bước sau:
 - Ngắt nguồn điện vào máy
 - Tháo rổ trên 22 và rổ dưới 28 ra
 - Tháo bộ lọc số 27
 - Múc nước ra hay sử dụng vật gì có thể hút nước như bọt biển nếu cần
 - Tháo nắp đậy như hình minh họa

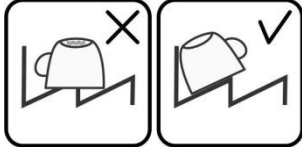


- Kiểm tra các cánh tay bơm và loại bỏ bất kỳ vật nào còn sót bên ngoài
- Đặt nắp vào vị trí cũ và đóng lại. xem hình ảnh



- Lắp lại bộ lọc và các rổ rửa
- Bảng tổng hợp các lỗi thường gặp:

Các lỗi thường gặp	Nguyên nhân	Biện pháp khắc phục
Không có nước vào máy	Ống dẫn nước bị gập	Kiểm tra việc lắp đặt ống nước
	Van nước bị khóa	Mở khóa nước
	Ống dẫn nước bị tắc hoặc có cặn vôi	Mở khóa nước, tốc độ dòng chảy phải đạt tối thiểu 10 lit/phút
	Bộ lọc cung cấp nước bị chặn	Tắt máy, rút dây nguồn, khóa nước, tháo bộ phận kết nối nước  Làm sạch ống dẫn nước. Lắp lại bộ phận kết nối nước, kiểm tra sự rò rỉ sau đó khởi động lại máy
Dấu hiệu báo lỗi E:22 sáng	Bộ lọc 27 bẩn hoặc bị khóa	Làm sạch bộ lọc
Dấu hiệu báo lỗi E:24 sáng	ống dẫn nước thải bị chặn hoặc bị vặn	Kiểm tra lại ống dẫn nước, bỏ đi các tàn dư còn sót lại
	ống dẫn nước chưa được mở	Kiểm tra ống dẫn nước đã được mở hay chưa
	Nắp trên của máy bơm nước thải bị lỏng	Lắp lại cho đúng
Dấu hiệu báo lỗi E:25 sáng	Máy bơm nước thải bị kẹt hoặc nắp đậy được lắp không đúng	Vệ sinh máy bơm và lắp lại cho đúng
Dấu hiệu báo lỗi E:27 sáng	Hiệu điện thế quá thấp	Kiểm tra lại hệ thống điện
Dấu hiệu báo lỗi trên màn hình hiển thị (E:01 to E:30)	Lỗi kĩ thuật bên trong máy	Tắt nguồn sau đó khởi động lại máy. Nếu vẫn lặp lại thì khóa nước, rút dây nguồn và gọi tới bộ phận dịch vụ bán hàng của chúng tôi
Màn hình hiển thị nhấp nháy	Cửa đóng không khít	Đóng lại cửa
Đèn báo mức muối và nước trợ xả sáng	Không có nước trợ xả	Đổ nước trợ xả vào máy
	Không có muối	Cho muối tái sinh vào máy
	Bộ cảm biến không nhận muối	Sử dụng muối tái sinh khác

	dạng viên	
Đèn báo mức muối và nước trợ xả không sáng	Chỉ báo nạp đã tắt	Kích hoạt lại chức năng
	Vẫn có đủ lượng muối và nước trợ xả để sử dụng	Kiểm tra lại mức muối và nước trợ xả trong máy
Nước vẫn còn trong máy tại cuối chương trình rửa	Hệ thống lọc hoặc vùng bên dưới bộ lọc bị tắc	Làm sạch bộ lọc và vùng bên dưới
	Chương trình vẫn chưa kết thúc	Đợi cho đến khi chương trình kết thúc hoặc cài đặt lại chương trình
Các đồ dùng không khô	Không có hoặc có quá ít nước trợ xả trong hộp chứa	Bổ sung thêm
	Chương trình rửa không gồm chức năng sấy khô	Hãy chọn chương trình với tính năng sấy khô
	Nước đọng lại ở những chỗ trũng của đồ dùng	Xếp đồ nghiêng đúng cách. Xem hình vẽ 
	Dùng chất tẩy rửa tổng hợp có hiệu suất sấy khô thấp	Sử dụng chất tẩy tổng hợp với hiệu suất sấy khô cao hơn. Sử dụng nước trợ xả cũng làm tăng hiệu quả sấy khô
	Chức năng sấy chuyên sâu không được kích hoạt	Kích hoạt chức năng sấy chuyên sâu
	Lấy đồ ra quá sớm hoặc chương trình sấy vẫn chưa kết thúc	Đợi cho đến khi chương trình kết thúc hoặc đợi đến 30 phút sau khi chương trình kết thúc rồi mới lấy đồ ra khỏi máy
	sử dụng Nước trợ xả tiết kiệm có hiệu quả sấy khô thấp	Sử dụng nước đúng nước trợ xả
Đồ dùng bằng nhựa không khô	Do đặc tính của nhựa	Đồ nhựa có mức độ giữ nhiệt thấp và do đó cũng được làm khô nhanh hơn
Dao kéo không khô	Dao kéo được xếp không đúng cách trong rổ rửa	Xếp riêng rẽ nếu có thể để tránh va chạm
	Dao kéo không được xếp đúng trong khay đựng	Xếp đúng và xếp tách nhau nếu có thể
Bên trong máy vẫn ướt khi chương trình đã kết thúc	Không phải do lỗi của máy	Các giọt nước sẽ ngưng tụ và thoát ra ngoài qua đường ống thoát nước

Đồ ăn còn sót lại trên đồ dùng	Các đồ dùng được xếp quá chặt, rửa bị quá tải	Xếp các đồ dùng phù hợp với dung tích rửa chứa để các cánh tay phun tiếp xúc được hết bề mặt của chúng.
	Vòng quay của cánh tay phun bị cản trở	Sắp xếp đồ dùng sao cho không cản trở vòng quay của các cánh tay phun
	Các vòi phun trên cánh tay phun bị tắc	Làm sạch các vòi phun trên cánh tay phun
	Bộ lọc 27 bị bẩn	Vệ sinh bộ lọc sạch sẽ
	Bộ lọc được lắp không đúng/ không hoạt động	Lắp đặt cho đúng
	Chương trình rửa yếu	Chọn một chương trình rửa mạnh hơn
	Đồ dùng được rửa trước quá mạnh, vì thế trình tự các bước sau yếu hơn nên các vết bẩn cứng đầu không được loại bỏ	Không cần tráng trước mà chỉ cần bỏ đi các mảnh đồ ăn lớn còn sót trên đồ dùng. Nên sử dụng chương trình Eco 50 hoặc chương trình rửa chuyên sâu
	Đặt đồ dùng cao trong góc hẹp sẽ không được làm sạch hoàn toàn	Không đặt quá nghiêng hay đặt ở khu vực góc
	Bên phải và trái của rửa trên không cùng chiều cao	Đặt hai bên có cùng chiều cao
Dư lượng chất tẩy rửa	Hộp đựng chất tẩy rửa bị chặn bởi các đồ dùng vì thế nó không mở được hoàn toàn	Đảm bảo đồ dùng không gây cản trở đến hộp đựng chất tẩy rửa. Không đặt các đồ dùng hay chất khử mùi trong khay chứa chất tẩy dạng viên
	Hộp đựng chất tẩy rửa bị chặn bởi viên tẩy rửa	Viên tẩy rửa phải được đặt phẳng theo phương thẳng đứng
	Sử dụng viên tẩy rửa với chương trình rửa nhanh và ngắn	Sử dụng chất tẩy rửa dạng bột hoặc chọn chương trình rửa chuyên sâu
	Hiệu suất rửa và làm tan viên tẩy bị giảm sau một thời gian lưu trữ dài hoặc chất tẩy rửa bị vón cục	Thay đổi chất tẩy rửa
Nước đọng trên đồ dùng bằng nhựa	Các giọt nước hình thành trên bề mặt đồ dùng là không tránh	Sử dụng chương trình rửa chuyên sâu

	được. sau khi khô, nước sẽ theo ống dẫn thoát ra ngoài	Xếp nghiêng các đồ dùng Dùng nước trợ xả
Lớp phủ bên trong hoặc trên cửa	Các chất tẩy rửa bị bám lại mà không thường xuyên được loại bỏ bằng hóa chất	Thay đổi hãng sản xuất chất tẩy rửa, lau sạch máy bằng theo cách thủ công
	Nếu có lớp phủ màu trắng bên trong sàn máy cho biết hệ thống làm mềm nước chưa đủ mạnh	Tăng mức làm mềm nước và thay đổi chất tẩy rửa nếu cần thiết
	Hộp đựng muối không được đóng	Đóng hộp đựng muối lại
Lớp phủ cứng đầu hay cặn vôi bám trên đồ đạc, khoang chứa hay cửa	Các chất tẩy rửa bị bám lại mà không thường xuyên được loại bỏ bằng hóa chất	
	Mức làm mềm nước không đúng hoặc độ cứng nước lớn hơn 8.9 mmol/lit	Thiết lập hệ thống làm mềm nước theo hướng dẫn sử dụng
	Chất tẩy rửa 3 trong 1 hoặc chất tẩy rửa tiết kiệm không đủ mạnh	Thiết lập hệ thống làm mềm nước theo hướng dẫn sử dụng hoặc sử dụng chất tẩy rửa riêng biệt gồm: chất tẩy, muối và nước trợ xả
	Liều lượng chất tẩy rửa	Tăng liều lượng hoặc thay đổi chất tẩy rửa
	Chương trình rửa quá yếu	Chọn thêm một chương trình rửa chuyên sâu
Nước trà hoặc sơn môi đóng cặn trên đồ dùng	Nhiệt độ rửa quá thấp	Chọn chương trình rửa với nhiệt độ cao hơn
	Chất tẩy rửa quá ít hoặc không đúng chủng loại	Sử dụng đúng chất tẩy rửa và liều lượng
	Đồ dùng được tráng trước quá mạnh, vì thế các bước tiếp theo hoạt động yếu hơn nên các vết bẩn cứng đầu không được loại bỏ	Không cần tráng trước đồ dùng mà chỉ cần bỏ đi những mảnh thừa đồ ăn lớn. Nên sử dụng chương trình Eco 50
Khó loại bỏ màu phủ bên trong máy hoặc trên các đồ dùng bằng thép không gỉ	Lớp phủ được hình thành bao gồm các thành phần từ rau như cải, cần tây, khoai tây, mì... hoặc từ nước máy như man gan	Có thể loại bỏ từng phần bằng máy hoặc thủ công vì lớp phủ hoàn toàn vô hại
	Lớp phủ được hình thành bởi thành phần kim loại trên các đồ dùng bằng bạc hay nhôm	Có thể loại bỏ từng phần bằng máy hoặc thủ công
Dễ loại bỏ màu phủ bên	Lớp phủ được hình thành bao	Kiểm tra chức năng làm mềm

trong (chủ yếu là trên sàn máy)	gồm các thành phần từ đồ ăn còn sót và các chất từ nước ví dụ cặn vôi	nước hoặc sử dụng viên tẩy rửa
Đồ dùng bằng nhựa bị đổi màu	Nhiệt độ rửa quá thấp	Chọn chương trình rửa với nhiệt độ cao hơn
	Đồ dùng được rửa trước quá mạnh nên các bước tiếp theo hoạt động yếu hơn vì vậy các vết bẩn cứng đầu không được loại bỏ	Không cần rửa trước chỉ cần bỏ đi những mảnh vụn đồ ăn lớn. nên rửa ở chương trình eco 50
Các vết ánh kim xuất hiện trên đồ dùng bằng kính hay dao kéo	Quá ít, quá nhiều hoặc không có nước trợ xả	Kiểm tra lại lượng nước trợ xả
	Dư chất tẩy rửa sau khi quá trình rửa kết thúc Nắp hộp đựng chất tẩy rửa bị chặn bởi các đồ dùng	Xếp đồ dùng đúng cách để không cản trở đến hộp đựng nước trợ xả Không đặt đồ dùng hay bộ khử mùi vào trong khay đựng viên rửa
	Đồ dùng được rửa trước quá mạnh nên các bước tiếp theo hoạt động yếu hơn vì vậy các vết bẩn cứng đầu không được loại bỏ	Không cần rửa trước chỉ cần bỏ đi những mảnh vụn đồ ăn lớn. nên rửa ở chương trình eco 50
Đồ thủy tinh bị đục	Đồ thủy tinh đó không phù hợp để rửa trong máy rửa bát	Sử dụng chương trình rửa ở nhiệt độ thấp Đặt chức năng làm mềm nước Sử dụng chất tẩy rửa có thành phần bảo vệ đồ thủy tinh
Các chỗ bị rỉ sét trên dao kéo	Các loại dao kéo không tốt đặc biệt lưỡi dao bị ảnh hưởng nhất	Sử dụng dao kéo có khả năng chống ăn mòn
	Rửa cùng các đồ dùng bị gỉ	Không rửa cùng các đồ dùng bị gỉ
	Nồng độ muối trong nước rửa quá cao do hộp đựng muối không đóng chặt hoặc muối bị tràn ra trong khi nạp thêm muối vào máy	Đậy kín hộp chứa muối hoặc bỏ lượng muối thừa đi
Máy không hoạt động	Cầu chì bị ngắt	Kiểm tra cầu chì
	Dây điện chưa được cắm	Kết nối dây nguồn, kiểm tra ổ cắm
	Cửa máy đóng không đúng	Đóng lại cửa

Chương trình tự động khởi động	Bạn đã không đợi cho đến khi chương trình kết thúc	Thực hiện cài đặt lại chương trình
Khó mở cửa	Chức năng khóa trẻ em đã kích hoạt	Tắt chức năng khóa trẻ em
Không thể đóng cửa	Khóa cửa đã kích hoạt	Đóng mạnh cửa
	Do lắp đặt không đúng	Kiểm tra lại quá trình lắp đặt máy
Không thể đóng nắp hộp đựng chất tẩy rửa	Nắp bị dính bởi chất tẩy còn dư	Loại bỏ chất tẩy còn dư đi
Chất tẩy còn dư trong hộp chứa hoặc trong khay chứa dạng viên	Các cánh tay phun bị chặn bởi đồ dùng vì vậy chất tẩy rửa không được loại bỏ hết	Đảm bảo vòng quay của các cánh tay phun không bị cản trở
	Hộp chứa bị ẩm khi đổ thêm chất tẩy rửa	Chỉ đổ chất tẩy rửa vào hộp khi nó khô
Thiết bị dừng lại trong chương trình hoặc chương trình bị gián đoạn	Cửa đóng không đúng	Đóng lại cửa
	Điện hoặc nước bị ngắt đột ngột	Cung cấp điện và nước
Tiếng lạch cạch hoặc tiếng ồn	Cánh tay phun gõ vào các đồ dùng đặt không đúng vị trí	Xếp đồ dùng đúng vị trí
	Rửa số lượng đồ ít	Rửa nhiều đồ hơn hoặc xếp đồ đều toàn bộ trong máy
Hình thành bọt bất thường	Nước rửa tay có trong hộp nước trợ xả	Bổ sung ngay nước trợ xả
	Nước trợ xả bị tràn ra ngoài	Lau sạch bằng miếng vải ẩm

12. Hướng dẫn lắp đặt

Máy rửa bát phải được kết nối đúng nếu không nó sẽ không hoạt động đúng chức năng. Các thông số kỹ thuật bên trong và bên ngoài cũng như nguồn điện phải đúng theo tóm tắt dưới đây hoặc trong hướng dẫn lắp đặt. Trình tự lắp đặt thiết bị như sau:

- ❖ Kiểm tra sản phẩm trước khi lắp đặt
- ❖ Lắp đặt sản phẩm
- ❖ Kết nối ống dẫn nước thải
- ❖ Kết nối ống dẫn nước vào
- ❖ Kết nối điện

Sản phẩm được kiểm tra kỹ trước khi xuất ra khỏi nhà máy. Điều này có thể gây ra các vết bẩn nhỏ. Nhưng nó sẽ biến mất sau lần hoạt động đầu tiên.

- Thông số kỹ thuật:

❖ Khối lượng tối đa: 60 kg

❖ Hiệu điện thế 220 – 240 V

❖ Tần số 50 – 60 Hz

❖ Công suất nguồn: 2.0 – 2.4 kW

❖ Cường độ dòng điện: 10 – 16 A (UK là 13 A)

❖ Năng lượng đầu vào: Tắt – 0.1 W; không tắt 0.1 W

❖ Áp suất của nước: Tối thiểu là 0.05 mbar, tối đa là 1 mbar. Ở một mức áp suất cao hơn sử dụng van phía trước để giảm áp suất

❖ Tốc độ dòng chảy: Tối thiểu 10 lít/ phút

❖ Nhiệt độ của nước: Nước lạnh, nước nóng và nhiệt độ tối đa là 60 độ C

- Kích thước lắp đặt có trong hướng dẫn lắp đặt

- Sản phẩm có chân đế để thân máy không tiếp xúc với sàn nhà, đảm bảo tính an toàn khi sử dụng

- Đặt sản phẩm ở nơi bằng phẳng, có thể vít vào tường hay đặt dưới kệ bếp để máy vận hành ổn định, không lật đổ

- Có thể đặt sản phẩm trong bếp giữa các bức tường bằng gỗ hoặc nhựa

- Nối ống dẫn nước thải đến ống thoát nước với các phụ tùng đi kèm. Đảm bảo ống dẫn nước không bị gấp khúc, bị bẹp hoặc bị vặn. Không được đặt tấm chắn trong đường ống dẫn nước thải để tránh nước bị chảy ngược lại.

- Nối ống dẫn nước vào với vòi nước theo đúng hướng dẫn lắp đặt. Vặn chặt điểm nối với phụ tùng đi kèm, đảm bảo ống dẫn không bị gấp, bẹp hay bị vặn. Khi thay thế sản phẩm luôn phải sử dụng ống dẫn nước mới

- Kết nối máy với ống dẫn nước nóng: Đặc tính này tùy thuộc mô hình từng máy.

❖ Máy có thể kết nối với nước lạnh hoặc nóng lên tới 60 độ C. Nên sử dụng nước nóng nếu máy có hệ thống làm nóng sử dụng năng lượng mặt trời. Điều này sẽ giúp tiết kiệm năng lượng và thời gian rửa

❖ Đặt mức sử dụng nước nóng **RED** để có kết quả tối ưu nhất

❖ Nên sử dụng mức nhiệt độ nước trong phạm vi từ 40 đến 60 độ C

❖ Không nên nối với nguồn nước nóng từ nồi hơi điện